

Số: 11/KH-UBND

Triệu An, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính nhà nước xã Triệu An năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND huyện về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Triệu Phong năm 2023; Công văn số 401/UBND-NV ngày 14/02/2023 của UBND huyện về việc bổ sung kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND huyện Triệu Phong. UBND xã Triệu An ban hành kế hoạch cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) xã Triệu An năm 2023, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Cụ thể hóa các mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính huyện Triệu Phong ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả.

Khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC của xã; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các ngành, đoàn thể tại địa phương; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp và tạo môi trường đầu tư kinh doanh các nhà đầu tư trên địa bàn xã.

Cố gắng phấn đấu nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp xã (PAR INDEX), thực hiện các giải pháp góp phần nâng cao các Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn (SIPAS).

**2. Yêu cầu:**

Các ngành thuộc UBND xã trên cơ sở tình hình thực tế của các ban ngành tiếp tục xác định: đẩy mạnh công tác CCHC, trong đó cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên chủ động tổ chức, triển khai thực hiện gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhiệm vụ trọng tâm của ngành.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2023; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch CCHC.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật**

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện, xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; kịp thời đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện theo dõi việc thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản QPPL đến cán bộ, công chức và nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Kịp thời cập nhật các TTHC mới được ban hành cấp xã, thay thế các TTHC hết hiệu lực; niêm yết công khai TTHC tại Bảng niêm yết công khai ở Bộ phận TN&TKQ xã và trên Cổng thông tin điện tử xã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Tăng cường rà soát, đơn giản hóa các TTHC trên tất cả các lĩnh vực và đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo hoặc cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch TTHC; Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ, tăng tỷ lệ hồ sơ sớm và đúng hạn, hạn chế hồ sơ trễ hạn; tăng tỷ lệ hồ sơ mức độ 3, 4 và mức độ cao.

- Triển khai công tác số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các ngành chuyên môn thuộc UBND xã theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành; của UBND tỉnh, huyện.

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức phù hợp các ngành đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, chú trọng là sắp xếp tinh gọn hệ thống làm việc của các ngành gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung vị trí việc làm và biên chế công chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi hoạt động của các ngành.

- Tăng cường công tác kiểm tra về chấp hành quy chế làm việc của cán bộ, công chức xã, chú trọng việc chấp hành thời gian làm việc tại cơ quan theo quy định.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Tiếp tục đề xuất xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng theo quy định, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của địa phương.

- Kiến nghị đề xuất đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đạo đức công vụ, thực thi nhiệm vụ gắn với vị trí, chức danh và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm các văn bản của cấp trên về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đạo đức công vụ, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bố trí cán bộ; đề xuất giải quyết chế độ chính sách cán bộ, công chức cấp xã dôi dư.

- Thực hiện đầy đủ và hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo thời gian quy định của Chính phủ.

### **5. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công theo đúng quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao giải ngân vốn đầu công theo kế hoạch. Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

- Thực hiện hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND huyện giao, phần mềm Báo cáo thông tin kinh tế - xã hội; hệ thống hội nghị trực tuyến của huyện.

- Tiếp tục tăng cường hiệu quả sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc, đảm bảo 100% các văn bản, tài liệu được trao đổi qua mạng (*trừ văn bản mật*).

- Triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số huyện Triệu Phong đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường áp dụng chữ ký số chuyên dùng. Quản lý và vận hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử huyện Triệu Phong.

*(Kèm Phụ lục CCHC theo Kế hoạch này).*

## **7. Công tác chỉ đạo điều hành**

- 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC của xã được ban hành đầy đủ, kịp thời đảm bảo chất lượng và nội dung. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ; Nghị quyết số 01- NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 – 2025.

- Thực hiện đạt hiệu quả các nội dung công tác CCHC, tăng cường sự chỉ đạo, đôn đốc các ban ngành liên quan cụ thể hóa kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND xã làm căn cứ tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; khuyến khích các sáng kiến, tham gia các cuộc thi, hội thi tìm hiểu về công tác CCHC.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm duy trì, cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng vào nhiệm vụ công tác của các ngành; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã đã giao cho các ngành nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Chủ tịch UBND xã**

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị; Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC.

#### **2. Văn phòng UBND xã – Cán bộ đầu mối KSTTHC**

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã tổ chức thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác điều hành CCHC; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; lĩnh vực cải cách chế độ công vụ.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của xã năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao cho các ngành.

- Tổ chức, vận hành có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa xã; Triển khai DVCTT toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **3. Các ngành chuyên môn thuộc UBND xã**

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch CCHC năm của cơ quan, đơn vị theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND xã (qua VP UBND xã) để theo dõi, chỉ đạo.

#### **4. Tư pháp xã**

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

#### **5. Văn hóa - Thông tin xã**

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu UBND xã tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính nhà nước.

- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, cá nhân, tổ chức, người dân và doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện tổ chức cuộc thi tìm hiểu CCHC.

#### **6. Kế toán Tài chính**

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí theo quy định thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; thực hiện tốt việc giải ngân vốn đầu tư công.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Được bố trí theo kế hoạch dự toán ngân sách xã năm 2023; Đối với các nhiệm vụ trọng tâm UBND xã giao cho các ngành phối hợp với Kế toán Tài chính xã rà soát, tham mưu UBND xã xem xét quyết định.

Giao Văn phòng UBND xã đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện (bc);
- Phòng Nội vụ huyện (bc);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành thuộc UBND xã;
- Lưu: VP, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phương**

**PHỤ LỤC**  
**TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2023**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND xã Triệu An)*

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Ngành chủ trì	Ngành phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I.</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>				
1.	100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng pháp luật, đồng bộ, thống nhất, có tính khả thi cao, được công khai, dễ tiếp cận và thực hiện có hiệu quả	Nghị quyết, Quyết định	Văn phòng UBND	Tư pháp xã	Thường xuyên
2..	Xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, rà soát, theo dõi thực hiện các văn bản QPPL đảm bảo hoàn thành 100%	Kế hoạch và các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật của UBND xã	Tư pháp	Các ngành chuyên môn	Tháng 01/2023
3.	Các văn bản QPPL được xử lý 100% khi được yêu cầu hoặc có kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Quyết định, công văn	Văn phòng UBND	Tư pháp và cá nhân liên quan	Năm 2023
<b>II.</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>				
1.	- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm soát thủ tục hành chính. - 100% TTHC cấp xã được phê duyệt theo Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa	Quyết định Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận một cửa; Quyết định kiện toàn Bộ phận một cửa	Văn phòng UBND	Các ngành chuyên môn, cá nhân liên quan	01/2023
2.	100% hồ sơ tiếp nhận được cập nhật vào phần mềm một cửa điện tử	100% hồ sơ tiếp nhận được cập nhật vào phần mềm	Các ngành, cá nhân liên quan	Văn phòng UBND	Thường xuyên
3.	100% TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết xã được công bố đầy đủ	Công TTĐT xã Bản niêm yết TTHC tại Bộ phận một cửa	UBND xã; VP UBND xã	Các ngành chuyên môn; CBCC xã	Thường xuyên
4.	90% TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai và cập nhật kịp thời	Các TTHC được công khai theo, cập nhật	Bộ phận TN & TKQ, tổ TTTT	Các ngành chuyên môn; CBCC	Thường xuyên
5.	Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu từ 15% - 20%	TTHC được số hóa	Bộ phận TN & TKQ	VP UBND xã	Thường xuyên
6.	Phản đầu 80% người dân, doanh nghiệp	Hồ sơ TTHC	Bộ phận TN &	Các ngành chuyên	Thường xuyên

	khí thực hiện TTHC không phải cung cấp các loại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó		TKQ	môn; CBCC xã	
7	Tỷ lệ số lượng hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn hằng năm đạt từ 95% trở lên	Kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận TN & TKQ	VP UBND, CBCC các ngành UBND xã	Thường xuyên
8.	Tối thiểu 70 – 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các ngành liên quan thực hiện bằng phương thức điện tử	Số lượng hồ sơ được luân chuyển trong nội bộ các ngành thông qua phần mềm 1 cửa điện tử	Văn phòng UBND	Các ngành chuyên môn; CBCC	Thường xuyên
9.	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4/tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%	Bộ phận TN & TKQ	Các ngành chuyên môn; CBCC	Thường xuyên
10.	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%	Công văn chỉ đạo, khảo sát thực tế; báo cáo kết quả triển khai đo lường	Văn phòng UBND	Bộ phận TN & TKQ	Thường xuyên
11.	Mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%	Báo cáo kết quả triển khai đo lường	Văn phòng UBND	Bộ phận TN & TKQ; CBCC liên quan	Thường xuyên
12.	Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ y tế đạt tối thiểu 85%	Báo cáo kết quả triển khai đo lường	Trạm y tế	CB, nhân viên y tế xã	Thường xuyên
13.	Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ giáo dục đạt tối thiểu 85%	Báo cáo kết quả triển khai đo lường	Các trường học	Hội đồng GD xã	Thường xuyên
<b>III.</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC</b>				
1.	Ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của UBND xã; Rà soát, kiện toàn chức năng nhiệm vụ các ngành chuyên môn thuộc UBND xã theo các quy định mới	Quyết định; Quy chế	Văn phòng UBND	Các ngành, cá nhân liên quan	Thường xuyên
2.	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (chỉ số PAPI) đạt tối thiểu 90%	Kế hoạch; báo cáo của UBND xã	Văn phòng UBND	CB, CC các ngành UBND xã	Quý II và Quý IV
3.	Tiếp tục triển khai quyết định, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác tổ chức, bố trí cán bộ, công chức trong bộ máy nhà	Báo cáo kết quả thực hiện theo kế hoạch đã ban hành	Văn phòng UBND	Các ngành, cá nhân liên quan	Thường xuyên



	nước tại địa phương.				
4.	Thực hiện tinh giản biên chế theo kế hoạch tinh giản biên chế của UBND tỉnh, huyện	Báo cáo của UBND huyện	Văn phòng UBND	CB, CC liên quan	Tháng 5 và tháng 11/2023
<b>IV</b>	<b>CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>				
1.	100% CBCC ứng dụng CNTT thành thạo trong xử lý công việc	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Ngành VH TT	Các ngành liên quan, CBCC	Thường xuyên
2.	Tối thiểu 95% CBCC được đánh giá mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ theo hiệu quả công việc của năm	Báo cáo đánh giá mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ được phê duyệt	Văn phòng UBND	Các ngành thuộc UBND, CBCC xã	Năm 2023
3.	100% CBCC các ngành chuyên môn thuộc UBND xã được bố trí đúng vị trí, việc làm, đảm bảo năng lực	Vị trí việc làm	Văn phòng UBND	Các ngành thuộc UBND, CBCC xã	Thường xuyên
4.	100% CBCC được bồi dưỡng theo chức danh quy định	Báo cáo danh sách CBCC bồi dưỡng chức danh	Văn phòng UBND	Các ngành thuộc UBND, CBCC xã	Thường xuyên
<b>V</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>				
1.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và lĩnh vực sự nghiệp khác đảm bảo chi thường xuyên	Quyết định, Kế hoạch của UBND xã	Kế toán Tài chính xã	Các ngành, tổ chức đoàn thể	Năm 2023
2.	Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các ngành trong việc quản lý, thu, chi ngân sách. Tham mưu đề xuất các biện pháp tăng nguồn thu ngân sách xã	Các văn bản chỉ đạo của UBND xã	Kế toán Tài chính xã	Các ngành, cá nhân liên quan thuộc UBND xã	Thường xuyên
<b>VI</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ</b>				
1.	100% báo cáo của UBND xã báo cáo lên hệ thống báo cáo của huyện đúng quy định	Kết quả đăng tải báo cáo lên hệ thống	Văn phòng UBND	Các ngành chuyên môn thuộc UBND xã	Thường xuyên
2.	Đảm bảo 100% CBCC xã tham gia họp trực tuyến khi có yêu cầu	Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện	Văn phòng UBND	CB, CC các ngành UBND xã	Thường xuyên
3.	Trên 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Danh sách hồ sơ công việc được lập	Văn phòng UBND	Các ngành thuộc UBND xã	Thường xuyên
4.	Có ít nhất hoạt động kiểm tra của UBND	Số lượng kiểm tra trực	Các ngành liên	Các ngành liên	Thường xuyên

	xã được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	tuyển được thực hiện	quan thuộc UBND xã	quan, Bộ phận TN & TKQ	
5.	Hoàn thành 100% các nội dung thực hiện về chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ KHCN để xây dựng Chính quyền số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của UBND xã	Hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch	Ngành VH TT	Các ngành thuộc UBND xã	Thường xuyên
<b>VII</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>				
1.	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023	Kế hoạch CCHC của UBND xã	Văn phòng UBND	Các ngành chuyên môn	Trước 01/2023
2.	Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của UBND xã	Chương trình, Kế hoạch công tác	Văn phòng UBND	Các ngành, cá nhân liên quan	01/2023
3.	Ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2023 tại các ngành UBND xã	Quyết định của UBND xã và Kết luận kiểm tra	Văn phòng UBND	Các ngành chuyên môn	Quý I/2023
4.	Ban hành Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền công tác CCHC năm 2023	Kế hoạch của UBND xã	Ngành VH TT	Cán bộ TTTT, Bộ phận TN&TKQ	01/2023
5.	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023, nhiệm vụ năm 2024.	Báo cáo của UBND xã	Văn phòng UBND	Các ngành, cá nhân liên quan	Quý II và IV
6.	Các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI, PCI, PẢR INDEX, SIPAS	Các văn bản của UBND xã	Văn phòng UBND	Các ngành, cá nhân liên quan	Thường xuyên
7.	Tổ chức đánh giá chỉ số CCHC, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 của các ngành UBND xã	Quyết định UBND xã	Văn phòng UBND	Các ngành, cá nhân liên quan	Quý IV
8.	Tổ chức sơ kết về công tác CCHC 6 tháng đầu năm với các ngành chuyên môn liên quan, Bộ phận TN & TKQ	Báo cáo của UBND xã	Văn phòng UBND	Các ngành, cá nhân liên quan	Cuối Quý II hoặc đầu Quý III